

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST  
Ngày 29 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang,

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Quy,  
Ông Phan Phi Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đình Vương Vũ – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Trần Danh H**, sinh năm 1990 tại tỉnh Bắc Ninh; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Danh M, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không.

Quá trình nhân thân:

Tháng 8/2011, bị đưa đi cai nghiện 12 tháng tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh; tháng 8/2012 chấp hành xong.

Ngày 27/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án số 55/2013/HSST, chấp hành xong các quyết định của bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến ngày 06/8/2020; hiện đang bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện N, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Ngày 03/5/2020, Trần Danh H lái xe ô tô biển kiểm soát 15H-12345 chở trái cây từ thành phố Hồ Chí Minh ra giao hàng tại các tỉnh phía Bắc. Đến ngày 06/5/2020, H lái xe theo đường Quốc lộ 5 về thành phố Hải Phòng, trên đường đi dừng nghỉ tại một quán nước và gặp một người phụ nữ tên Ngân (sử dụng số điện thoại 0961.185.555, không rõ nhân thân, lai lịch), H được người phụ nữ này thuê vận chuyển 50 thùng thuốc lá, tiền cước vận chuyển 350.000 đồng/thùng nhưng không nói rõ thuốc lá loại gì và địa điểm nhận hàng ở đâu. Mặc dù bà Ngân không nói rõ thuê H vận chuyển thuốc lá loại gì, tuy nhiên H ngầm hiểu đây là thuốc lá điều ngoại nhập lậu, vì chỉ có thuốc lá nhập lậu mới vận chuyển với giá cước cao như vậy, bị cáo H đồng ý vận chuyển và hai bên trao đổi số điện thoại cho nhau. Sau khi thỏa thuận xong, H tiếp tục lái xe về thành phố Hải Phòng đón anh Nguyễn Thế C sinh năm 1992, trú tại xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh (là lái xe phụ cho H và anh Hoàng Văn D sinh năm 1984, trú tại xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (H rủ D vào thành phố Hồ Chí Minh chơi). Đến sáng ngày 07/05/2020, bà Ngân hướng dẫn cho H cách liên lạc với người dẫn đường tại Quảng Trị để nhận thuốc lá. Khi đến thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, H được một người đàn ông (sử dụng số 0941.391.822) dẫn đường đến địa điểm bốc hàng tại một toa tàu đang dừng đỗ trên đường sắt ở ga Đ. Tại đây, có một số người bốc hàng lên xe, H trực tiếp đứng kiểm đếm số lượng thùng bốc lên xe là 50 thùng. Bốc hàng xong, H xuống và khóa thùng xe rồi quay trở lại ca bin. Lúc này anh C và anh D đã ngồi sẵn trên xe nên H chỉ đạo C lái xe quay ra đường

Quốc lộ 1A hướng vào thành phố Hồ Chí Minh. Khi xe đến trạm thu phí tại thị trấn A, huyện T thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe để thi hành Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính. Kết quả kiểm tra phát hiện trên xe ô tô biển kiểm soát 15H-12345 có vận chuyển 25.000 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD không có hóa đơn, chứng từ, giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa.

Tại Bản kết luận giám định số 384/KLGĐ-PC09 ngày 09/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: “25.000 bao thuốc lá điều mang nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD, loại 20 điều/bao gửi đến giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD, được sản xuất tại nước ngoài”.

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-P1 ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Danh H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Danh H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Danh H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số thuốc lá còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Iphone mà bị cáo sử dụng liên lạc để nhận thuốc lá.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án; các tài liệu, chứng cứ được cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập, bị cáo cung cấp là hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở xác định: Ngày 07/05/2020, Trần Danh H đã có hành vi vận chuyển 25.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD, được sản xuất tại nước ngoài. Toàn bộ số thuốc lá điếu vận chuyển trên xe không có giấy tờ, hóa đơn chứng từ để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hợp pháp của hàng hóa. Hành vi vi phạm về vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu có số lượng từ 500 bao trở lên bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Danh H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ của hành vi bị cáo thực hiện:

Hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước đối với những loại hàng hoá mà pháp luật cấm kinh doanh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vì tiền cược vận chuyển cao mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Trần Danh H một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngày 21/9/2020, Tòa án nhận được công văn số 784/CV-CSKT ngày 18/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Quảng Trị xác định: Ngày 07/9/2020, từ thông tin do Trần Danh H cung cấp, Phòng Cảnh sát kinh tế đã bắt giữ một đối tượng có hành vi vận chuyển là thuốc lá điếu nhập lậu và đã có quyết định khởi tố bị can. Do đó, có căn cứ để xác định Trần Danh H tích cực hợp tác trong việc phát hiện tội phạm, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”.

Ngoài ra, chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, bố mẹ bị cáo tuổi cao hay đau ốm, vợ chưa có việc làm ổn định, con nhỏ; mẹ bị cáo có quyết định được hưởng trợ cấp đối với người có công với cách mạng; bản thân bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn II.

Xét thấy, bị cáo có 03 (ba) tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Trần Danh H có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định, vợ chưa có việc làm, bị cáo chưa thu lợi gì trong việc vận chuyển hàng cấm nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Diệu L đã nhận lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan. Ngày 22/9/2020, chị L có đơn trình bày không yêu cầu bị cáo Trần Danh H phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người phụ nữ tên Ngân thuê bị cáo H vận chuyển thuốc lá; người đàn ông hướng dẫn H đến địa điểm bốc hàng và một số người bốc hàng lên xe: Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch cụ thể, cần tiếp tục điều tra nếu chứng minh được thì xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Diệu L, anh Nguyễn Thế C và anh Hoàng Văn D: Bị cáo H khai thực hiện hành vi vận chuyển thuốc lá một mình, không bàn bạc, thống nhất gì với họ. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị L, anh C và anh D.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô biển kiểm soát 15H-12345 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Diệu L theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 090075 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/09/2019. Bị cáo H được chị L thuê lái xe chở hàng trái cây, tự ý sử dụng xe thực hiện hành vi vận chuyển thuốc lá, chị L không biết việc này. Do đó, cơ quan điều tra quyết định trả lại xe ô tô 15H-12345 và giấy tờ liên quan cho chị Nguyễn Thị Diệu L là có căn cứ.

Quá trình điều tra thu giữ 01 điện thoại Oppo màu trắng và hồng của anh Nguyễn Thế C; 01 điện thoại Iphone 6s màu xám và đen của anh Hoàng Văn D. Tuy

nhiên, anh C và anh không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho họ là có căn cứ.

- Đối với số thuốc lá còn lại sau giám định gồm: 22.500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD, được niêm phong trong 50 thùng cát tông, mỗi thùng 450 bao và 50 bao ni long màu đen bọc bên ngoài các thùng cát tông đựng thuốc lá, đây là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy (theo Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, bị cáo H sử dụng liên lạc với các đối tượng khác để biết địa điểm nhận thuốc lá, là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Danh H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45/2020/LCĐKNCT ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Danh H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến ngày 06/8/2020.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 22.500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu BLEND.NO.555 GOLD, được niêm phong trong 50 thùng cát tông, mỗi thùng 450 bao và 50 bao ni long màu đen bọc bên ngoài các thùng cát tông đựng thuốc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số Model A1661 FCC ID: BCG-E3087A IC: 579C-E3087A, bên trong có 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel có số seri: 8984048000056779519, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

*(Số vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2020).*

**3. Về án phí:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Trần Danh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Hồng Quang**